

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

| STT       | Tên TTHC nội bộ                                                                     | Thời gian thực hiện |                | Địa điểm thực hiện                                                                                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp |                            | Căn cứ pháp lý                                                   |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------------------------------------------------------|
|           |                                                                                     | Sở GD&ĐT            | UBND thành phố |                                                                                                        |                      | Căn cứ pháp lý Dịch vụ công trực tuyến                        | Dịch vụ bưu chính công ích |                                                                  |
| <b>I</b>  | <b>Lĩnh vực Lựa chọn sách giáo khoa (02 TTHC)</b>                                   |                     |                |                                                                                                        |                      |                                                               |                            |                                                                  |
| 1.        | Lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông                              | Không quy định      |                | - Sở Giáo dục và Đào tạo đối với cấp THPT;<br>- Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với cấp tiểu học và THCS | Không                | Toàn trình                                                    | Nộp hồ sơ và trả kết quả   | Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng GD&ĐT |
| 2.        | Điều chỉnh, bổ sung danh mục lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông | Không quy định      |                | - Sở Giáo dục và Đào tạo đối với cấp THPT;<br>- Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với cấp tiểu học và THCS | Không                | Toàn trình                                                    | Nộp hồ sơ và trả kết quả   | Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng GD&ĐT |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực Chế độ, chính sách đối với nhà giáo (10 TTHC)</b>                       |                     |                |                                                                                                        |                      |                                                               |                            |                                                                  |

|    |                                                          |                                                                                                           |                        |                                                                               |            |                          |                                                                                                                                                                                                                     |
|----|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. | Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II     | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả | Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT |
| 2. | Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I      | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo |                                                                               | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả |                                                                                                                                                                                                                     |
| 3. | Xét thăng hạng đối với giáo viên trung học cơ sở hạng II | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả | Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT |
| 4. | Xét thăng hạng đối với giáo viên trung học cơ sở hạng I  | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo |                                                                               | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả |                                                                                                                                                                                                                     |
| 5. | Xét thăng hạng đối với giáo viên tiểu học hạng II        | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC                                  | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả | Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;                                                                                        |

|     |                                                                              |                                                                                                           |                        |                                              |            |                          |                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------------------|------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6.  | Xét thăng hạng đối với giáo viên tiểu học hạng I                             | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính             | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả | Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT                                                                                                                              |
| 7.  | Xét thăng hạng đối với giáo viên mầm non hạng II                             | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả |                                                                                                                                                                                                                     |
| 8.  | Xét thăng hạng đối với giáo viên mầm non hạng I                              | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính             | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả | Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT |
| 9.  | Xét thăng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II)  | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | Theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả |                                                                                                                                                                                                                     |
| 10. | Xét thăng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I) | 35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển | Sở Giáo dục và Đào tạo | ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính             | Toàn trình | Nộp hồ sơ và trả kết quả |                                                                                                                                                                                                                     |